

				<ul style="list-style-type: none"> - Phó Giám đốc TTGDCK Hà Nội - Phó Tổng giám đốc Sở GDCK Hà Nội - Thành viên HĐQT Sở GDCK Hà Nội - Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành Sở GDCK TP.HCM - Thành viên HĐQT Sở GDCK TP.HCM
3	Nguyễn Thị Việt Hà	1975	Thạc sỹ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Giám đốc phòng Nghiên cứu và phát triển Sở GDCK TP.HCM - Thành viên HĐQT Sở GDCK TP.HCM
4	Ngô Việt Hoàng Giao	1972	Thạc sỹ Quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng kế toán TTGDCK TP.HCM - Kế toán trưởng Sở GDCK TP.HCM - Phó Tổng Giám đốc Sở GDCK TP.HCM - Thành viên HĐQT Sở GDCK TP.HCM
5	Trần Tuấn Vũ	1975	Thạc sỹ Kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> - Giám đốc phòng Quản lý thành viên Sở GDCK TP.HCM - Phó Tổng Giám đốc Sở GDCK TP.HCM
6	Trần Anh Đào	1974	Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Giám đốc phòng Quản lý và thẩm định niêm yết Sở GDCK TP.HCM - Phó Tổng Giám đốc Sở GDCK TP.HCM
7	Nguyễn Tùng Chi (thôi việc kể từ ngày 01/4/2020)	1980	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Giám đốc phòng Tài chính Kế toán Sở GDCK TP.HCM - Kế toán Trưởng Sở GDCK TP.HCM

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Bảng số 3: Tiền lương, thưởng của người quản lý doanh nghiệp

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương (Tr.đ/ tháng)	Hệ số	Tiền lương/ năm	Tiền thưởng, thu nhập khác/năm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Lê Hải Trà	Thành viên phụ trách HĐQT	31,00	7,78	780,09	58,51
2	Nguyễn Vũ Quang Trung	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành	30,00	7,45	754,92	56,62
3	Nguyễn Thị Việt Hà	Thành viên HĐQT	27,00	7,30	679,43	50,96

4	Ngô Việt Hoàng Giao	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	27,00	7,30	679,43	50,96
5	Trần Tuấn Vũ	Phó Tổng Giám đốc	27,00	7,30	679,43	50,96
6	Trần Anh Đào	Phó Tổng Giám đốc	27,00	7,30	679,43	50,96
7	Nguyễn Tùng Chi (*)	Kế toán trưởng	25,00	6,97	157,28	11,80

Ghi chú: (*) Bà Nguyễn Tùng Chi, Kế toán trưởng thôi việc kể từ ngày 01/4/2020.

- (4) Mức lương căn cứ theo quy định tại Phụ lục II Nghị định số 52/2016/NĐ-CP.
- (5) Hệ số căn cứ theo quy định tại Phụ lục I Nghị định số 52/2016/NĐ-CP.
- (6) Tiền lương căn cứ theo số liệu đã được Bộ Tài chính phê duyệt.
- (7) Tiền thưởng theo mức trích 90% quỹ tiền thưởng hàng năm theo Nghị định 52/2016/NĐ-CP.

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Bảng số 4: Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Thành viên/Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch công ty

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	01/NQ-HĐQT	10/02/2020	Hội đồng Quản trị	Kế hoạch hoạt động năm 2020
2	02/NQ-HĐQT	06/03/2020	Hội đồng Quản trị	Nghị quyết của HĐQT về Bổ nhiệm Giám đốc và luân chuyển cán bộ
3	03/NQ-HĐQT	17/03/2020	Hội đồng Quản trị	Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019
4	04/NQ-HĐQT	19/3/2020	Hội đồng Quản trị	Thông nhất thông qua Đánh giá xếp loại doanh nghiệp và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
5	05/NQ-HĐQT	26/03/2020	Hội đồng Quản trị	Thông qua nội dung công bố thông tin định kỳ (KHSX hàng năm, đổi mới DN, tiền lương thưởng 2019)
6	06/NQ-HĐQT	26/03/2020	Hội đồng Quản trị	Phê duyệt báo cáo tài chính Quý IV năm 2019
7	07/NQ-HĐQT	26/03/2020	Hội đồng Quản trị	Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán
8	08/NQ-HĐQT	31/03/2020	Hội đồng Quản trị	Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020
9	09/NQ-HĐQT	06/04/2020	Hội đồng Quản trị	Kế hoạch tài chính Quý II/2020
10	10/NQ-HĐQT	22/04/2020	Hội đồng Quản trị	Kế hoạch tài chính năm 2020
11	11/NQ-HĐQT	22/04/2020	Hội đồng Quản trị	Thông qua Quy chế tổ chức hoạt động đấu giá, chào bán cạnh tranh
12	12/NQ-HĐQT	15/05/2020	Hội đồng Quản trị	Phê duyệt báo cáo tài chính Quý I năm 2020
13	13/NQ-HĐQT	08/06/2020	Hội đồng Quản trị	Nghị quyết của HĐQT về Thông nhất thông qua việc thay đổi biểu giá cung cấp dịch vụ cơ sở hạ tầng

14	14/NQ-HĐQT	18/06/2020	Hội đồng Quản trị	Phê duyệt việc thực hiện công bố thông tin Báo cáo đánh giá về KQSXKD hàng năm và 03 năm và Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Sở GDCK TPHCM năm 2019 theo nội dung tờ trình đính kèm số 68/TTr-SGDHCM ngày 11/06/2020
15	15/NQ-HĐQT	30/06/2020	Hội đồng Quản trị	Thông nhất thông qua việc chi quỹ thưởng cho người quản lý năm 2019
16	16/NQ-HĐQT	30/06/2020	Hội đồng Quản trị	Thông nhất thông qua việc chi tiền lương, tiền thưởng bình quân hàng tháng của từng người quản lý năm 2019
17	17/NQ-HĐQT	30/06/2020	Hội đồng Quản trị	Thông qua kế hoạch tài chính quý III/2020
18	18/NQ-HĐQT	07/07/2020	Hội đồng Quản trị	Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2020 sau khi Bộ có ý kiến
19	19/NQ-HĐQT	11/08/2020	Hội đồng Quản trị	Phê duyệt báo cáo tài chính Quý II và 06 tháng đầu năm 2020
20	20/NQ-HĐQT	12/08/2020	Hội đồng Quản trị	Thông nhất thông qua việc sửa đổi một số điều Quy chế giao dịch chứng khoán TPHCM
21	21/NQ-HĐQT	22/09/2020	Hội đồng Quản trị	Nghị quyết của HĐQT về Thông qua phương án luân chuyển nhân sự cấp trung đợt 2 năm 2020.
22	22/NQ-HĐQT	30/09/2020	Hội đồng Quản trị	Thông qua kế hoạch tài chính quý IV.2020
23	23/NQ-HĐQT	01/10/2020	Hội đồng Quản trị	Thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế đánh giá xếp loại
24	24/NQ-HĐQT	12/11/2020	Hội đồng Quản trị	Phê duyệt Báo cáo tài chính quý III/2020
25	25/NQ-HĐQT	18/11/2020	Hội đồng Quản trị	Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của HOSE
26	26/NQ-HĐQT	25/11/2020	Hội đồng Quản trị	Nghị quyết của HĐQT về Điều chỉnh Biểu giá dịch vụ cơ sở hạ tầng tại SGDCK TPHCM
27	27/NQ-HĐQT	30/12/2020	Hội đồng Quản trị	Thông qua kế hoạch tài chính quý I.2021
28	28/NQ-HĐQT	30/12/2020	Hội đồng Quản trị	Thông qua sửa đổi Quy định thời gian giao dịch, biên độ dao động giá, đơn vị giao dịch, loại lệnh áp dụng tại SGDCK TPHCM
29	29/NQ-HĐQT	30/12/2020	Hội đồng Quản trị	Xử lý tài chính năm 2020

30	290/QĐ-SGDHCM	08/06/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng thuộc SGDCK TP.HCM
31	332/QĐ-SGDHCM	17/06/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Tặng Kỷ niệm chương của SGDCK TP.HCM
32	358/QĐ-SGDHCM	01/07/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Bổ nhiệm lại chức vụ PTGD SGDCK TP.HCM
33	360/QĐ-SGDHCM	03/07/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Lựa chọn nhà thầu dự án Tường lửa
34	400/QĐ-SGDHCM	23/07/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Khen thưởng đột xuất tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác
35	399/QĐ-SGDHCM	23/07/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Khen thưởng cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác 6 tháng đầu năm 2020
36	459/QĐ-SGDHCM	10/08/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Mua sắm 08 máy chủ phiến, thiết bị lưu trữ và bản quyền phần mềm
37	460/QĐ-SGDHCM	11/08/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu Mua sắm máy chủ phiến, thiết bị lưu trữ và bản quyền phần mềm Dự án Mua 08 máy chủ phiến, thiết bị lưu trữ và bản quyền phần mềm.
38	481/QĐ-SGDHCM	21/08/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Thành lập Hội đồng chi số SGDCK TP.HCM nhiệm kỳ 2021 - 2023
39	811/QĐ-SGDHCM	09/12/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng thuộc SGDCK TP.HCM
40	812/QĐ-SGDHCM	09/12/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về Thành lập Hội đồng sáng kiến
41	901/QĐ-SGDHCM	31/12/2020	Hội đồng Quản trị	Quyết định của HĐQT về v/v Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác năm 2020

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

Bảng số 5: Danh sách Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Đậu Khắc Trình	1969	Cử nhân	Trưởng ban	17/5/2012	100%
2	Lê Thị Mai Dung	1976	Cử nhân	Thành viên	21/9/2007	100%
3	Huỳnh Đăng Khoa	1980	Cử nhân	Thành viên	17/5/2012	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

Stt	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	05/BC-BKSHCM	23/3/2020	Thẩm định quỹ lương thực hiện năm 2019
2	07/BC-BKSHCM	27/3/2020	Báo cáo đánh giá, xếp loại doanh nghiệp và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
3	08/BC-BKSHCM	27/3/2020	Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019
4	09/BC-BKSHCM	27/3/2020	Báo cáo về tình hình và nội dung hoạt động của BKS năm 2019
5	14/BC-BKSHCM	22/4/2020	Thẩm định Quỹ tiền lương kế hoạch 2020
6	15/BC-BKSHCM	22/4/2020	Thẩm định kế hoạch tài chính năm 2020
7	16/BC-BKSHCM	24/4/2020	Thẩm định báo cáo giám sát tài chính năm 2019
8	17/BC-BKSHCM	28/4/2020	Báo cáo về tình hình và nội dung hoạt động của BKS Quý I/2020
9	18/BC-BKSHCM	14/5/2020	Thẩm định báo cáo tài chính Quý I/2020
10	22/BC-BKSHCM	27/7/2020	Báo cáo về tình hình và nội dung hoạt động của BKS Quý II/2020
11	23A/BC-BKSHCM	30/7/2020	Thẩm định báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2020
12	23B/BC-BKSHCM	12/8/2020	Thẩm định báo cáo tài chính Quý II/2020
13	25/BC-BKSHCM	12/10/2020	Báo cáo tình hình và nội dung hoạt động của BKS Quý III/2020
14	26/BC-BKSHCM	12/11/2020	Thẩm định báo cáo tài chính Quý III/2020

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA: không có

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

Bảng số 6: Danh sách về người có liên quan của doanh nghiệp

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Các tổ chức/ đơn vị trực thuộc Bộ tài chính					
2						
3						
....						

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

Bảng số 7: Thống kê về các giao dịch với người có liên quan

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (Đồng)	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐ CĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	2020	Thỏa thuận hợp tác thương mại khai thác bộ chỉ số VNX-INDEX	-15.099.409	
2	Cục tin học và Thống kê tài chính – Bộ Tài Chính	2020	Hợp đồng “Thuê dịch vụ hạ tầng kỹ thuật cho nút mạng trung tâm miền tại trung tâm dự phòng thảm họa ngành tài chính tại thành phố Hồ Chí Minh”	1.297.143.528	
3	Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam	2020	Hợp đồng cung cấp dịch vụ về chuyển quyền sở hữu chứng khoán quy định tại Thông tư 127/2018/TT-BTC ngày 27/12/2018	17.801.743.636	

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động bình quân năm 2020: 231,17 người.
- Mức tiền lương trung bình quân của người lao động/năm: 302,400 triệu đồng.
- Tiền thưởng, phúc lợi của người lao động/năm: 52,215 triệu đồng.

